

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*V/v: Dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Đầu tư xây dựng
dây chuyền sản xuất Axit sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ quy chế Quản lý hoạt động Đầu tư Xây dựng Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ công văn số: 1041/HCVN-ĐTXD ngày 11/7/2019 của TĐHCVN chấp thuận về việc dừng thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”;
- Căn cứ “Báo cáo quá trình thực hiện Dự án Axit H₂SO₄ 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020 xem xét quyết định dừng Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” cụ thể như sau:

1. Năm 2009, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã thực hiện: Lập, thẩm tra, thẩm định, thẩm và trình phê duyệt Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phốt Amôn 100.000 T/N” để trình xin ý kiến ĐHCĐ. Ngày 17/6/2010, Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty thông qua: “Thông qua kế hoạch tổng thể mặt bằng và xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn giai đoạn 2010-2015, có tính đến năm 2020 của Công ty và các dự án đầu tư xây dựng. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung của dự án trong kế hoạch tổng thể đã được thông qua theo đúng quy định của pháp luật”. Cụ thể triển khai thực hiện:

- + Dự án Axit Sunfuric 400.000 tấn/năm
- + Dự án nhà máy điện 12MW
- + Dự án sản xuất SA 100.000 tấn/năm

2. Ngày 20/12/2010, HĐQT Công ty ban hành Quyết định số 624/QĐ-SPLT phê duyệt Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 400.000 tấn/năm kết hợp phát điện 12MW và xưởng sản xuất Sunphát Amôn 100.000 tấn/năm”. Mục tiêu Dự án: Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất; Tự cung cấp SA 100.000 T/N làm nguyên liệu để sản xuất NPK; Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển, xử lý tốt các vấn đề về môi trường; Từng bước quy hoạch tổng mặt bằng Công ty cho hợp lý hơn; Tận dụng năng lượng để phát điện nhằm chủ động cung cấp điện năng

cho sản xuất; Giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

3. Công ty đã thực hiện các nội dung công việc:

- Thực hiện lựa chọn nhà thầu EPC theo kế hoạch đấu thầu Dự án đã được phê duyệt (QĐ số 83/QĐ-SPLT ngày 15/02/2011) nhưng không lựa chọn được nhà thầu nào.

- Căn cứ tình hình thị trường và nhu cầu sử dụng nội bộ, Công ty đã cho rà soát lại nội dung Dự án, và kết luận cần giảm công suất từ 400.000 tấn/năm Axít Sunfurich xuống còn 300.000 tấn/năm Axít Sunfurich và không sản xuất Sunphát Amôn. Ngày 30/11/2015 HĐQT Công ty đã phê duyệt Dự án điều chỉnh: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” (Quyết định số 688/QĐ-SPLT).

- Trong bối cảnh tình hình thực tế phân bón và axít có nhiều biến động, trên cơ sở, xem xét, đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axít hiện tại và rà soát lại hiệu quả của Dự án điều chỉnh, Công ty đã giãn thời điểm hoàn thành, bàn giao Dự án vào Quý IV năm 2020 sẽ đưa vào hoạt động.

- Trong quá trình vận hành các dây chuyền sản xuất Axít hiện có, Công ty đã được cải tạo, đầu tư mới công nghệ, tinh giản bộ máy quản lý và đội ngũ công nhân tại các dây chuyền Axít hiệu quả nhất, đảm bảo yêu cầu môi trường, đáp ứng năng lực cung cấp Axít cho sản xuất và thương mại của Công ty. Đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi trong việc thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” nhận thấy rằng việc đầu tư dự án Axít mới không tạo ra sản phẩm mới chỉ thay thế 03 dây chuyền Axít cũ là không khả thi và chưa cần thiết, gia tăng rủi ro bất lợi cho sự cạnh tranh của Công ty trên thị trường phân bón, hiệu quả thấp so với việc tiếp tục duy trì đầu tư, sản xuất như hiện nay. Vì vậy, HĐQT Công ty đề xuất kiến nghị cho dừng triển khai Dự án và quyết toán chi phí của Dự án.

4. Để đảm bảo đúng quy định về hoạt động Đầu tư xây dựng, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

- Dừng triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

- Ủy quyền và giao HĐQT Công ty xem xét và ký ban hành quyết định dừng triển khai Dự án và chỉ đạo các phòng/ ban/ đơn vị có liên quan thực hiện toàn bộ các thủ tục có liên quan để dừng triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Giao HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc/BQL dự án làm việc với các nhà thầu thực hiện dự án, đồng thời tiến hành các thủ tục để lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn, kiểm toán và các bên thứ 3 có liên quan để thực hiện đánh giá, quyết toán về dự án theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- BQL Dự án;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đỗ Quốc Hội

**BÁO CÁO QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN AXIT
H₂SO₄ 300.000 TẤN/NĂM KẾT HỢP PHÁT ĐIỆN**
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-HĐQT-SPLT ngày 08/4/2020)

Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện” là dự án điều chỉnh của dự án: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfurich công suất 400.000 T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N” đã được Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao tổ chức, triển khai thực hiện việc chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư một số nội dung công việc theo nghị quyết, quyết định của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, HĐQT Công ty và các quy định hiện hành.

I. Quá trình triển khai thực hiện dự án, chia làm 03 giai đoạn với các nội dung cụ thể sau:

1. Giai đoạn 1 (Từ 30/6/2009 đến 10/01/2013): Lập, phê duyệt, triển khai thực hiện dự án Axit 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sunphat Amôn 100.000T/N

Căn cứ Nghị quyết số 604/NQ-HCVN ngày 30/6/2009 của HĐQT Tổng Công ty HCVN (nay là Tập đoàn HCVN), Công ty đã tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng công trình “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfurich công suất 400.000T/N kết hợp phát điện 12MW và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N”, thẩm tra, thẩm định và trình phê duyệt dự án. Ngày 17/6/2010, Đại hội đồng cổ đông bất thường đã ra Nghị quyết: Thông qua kế hoạch tổng thể mặt bằng và xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn giai đoạn 2010-2015, có tính đến năm 2020 của Công ty và các dự án đầu tư xây dựng.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các dự án trong kế hoạch tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông họp ngày 17/6/2010 theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó có:

- + Dự án Axit Sunfurich 400.000 tấn/năm.
- + Dự án nhà máy điện 12MW.
- + Dự án sản xuất SA 100.000 tấn/năm.

HĐQT Công ty ngày 20/12/2010 phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình (Quyết định số 624/QĐ-SPLT); Ngày 15/02/2011 quyết định phê duyệt nội dung kế hoạch đấu thầu dự án (QĐ số 83/QĐ-SPLT). Công ty đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, ngày 09/5/2012 BTNMT phê duyệt báo cáo ĐTM (QĐ 670/QĐ- BTNMT); Thành lập Ban quản lý dự án (QĐ số 86/QĐ-SPLT) để quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung công việc của dự án.

1.1. Nội dung chính về dự án:

+ Mục tiêu của dự án: Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất; Tự cung cấp SA 100.000T/N làm nguyên liệu để sản xuất NPK; Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển, sử lý tốt các vấn đề về môi trường; Từng bước quy hoạch tổng mặt bằng Công ty cho hợp lý hơn; Tận dụng năng lượng để phát điện nhằm chủ động cung cấp điện năng cho sản xuất; Giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

+ Tổng mức đầu tư dự án: **1.498,669** tỷ đồng;

+ Thời gian thực hiện: Khánh thành đưa vào hoạt động Quý I/2014.

+ Công nghệ, xuất sứ: Với mong muốn có công nghệ, thiết bị tiên tiến, môi trường trong sạch nên dự án chỉ định sử dụng công nghệ sản xuất Axit Sunfurich theo công nghệ của Mosanto (Mỹ). Sản xuất Sunphát Amon theo công nghệ của GEA Messo (Đức). Thiết bị xuất sứ G7. Các chỉ số phát thải đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, riêng đối với khí thải $SO_2 \leq 200mg/NM^3$.

1.2. Các nội dung công việc của dự án đã thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư và sau khi kế hoạch đầu thầu được phê duyệt:

1.2.1. Gói thầu tư vấn lập dự án đầu tư:

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 130/HĐTV-XDCB ngày 21/12/2009; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 3.323.339.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 3.142.593.678 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 29/12/2010).

1.2.2. Gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 3 (PMC) và số 8 (EPC).

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP EHOME

+ Hợp đồng số 75/HĐTV- BQLDA, ngày 15/06/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 1.294.087.972 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 1.294.087.972 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 11/11/2013).

1.2.3. Gói thầu tư vấn lập báo cáo đánh giá ĐTM:

+ Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH MTV Viện máy và Dụng cụ công nghiệp

+ Hợp đồng số: 115/HĐTV- XDCB ngày 01/11/2010; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 954.734.000 đồng

+ Giá trị thanh toán: 954.734.000 đồng

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 24/12/2013).

1.2.4. Gói thầu tư vấn nước ngoài quản lý dự án (PMC):

+ Đơn vị thực hiện: Liên danh APAVE-SOFRECO

+ Hợp đồng số: 162/2011/BQLDA-PMC ngày 20/12/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 47.900.000.000 đồng

+ Giá trị tạm ứng: 11.975.000.000 đồng

+ Giá trị thanh toán kỳ I: 2.375.000.000 đồng (Đã hoàn tạm ứng)

+ Chưa thanh lý hợp đồng.

1.2.5. Hợp đồng thẩm tra dự án đầu tư

+ Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần EHOME

+ Hợp đồng số: 108/HĐTV-XDCB ngày 19/10/2010; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị Hợp đồng: 345.027.100 đồng

+ Giá trị thanh toán: 345.027.100 đồng

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 27/12/2010)

1.2.6. Hợp đồng thẩm định HSMST gói thầu số 8(EPC)

+ Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo

+ Hợp đồng số: 108/2011/HĐ-SPLT- CFTD ngày 14/9/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá Hợp đồng: 16.990.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 16.990.000 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 19/10/2011).

1.2.7. Hợp đồng thẩm định HSMT gói thầu số 3(PMC)

+ Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo

+ Hợp đồng số: 99/2011/HĐ-SPLT- CFTD ngày 30/8/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá Hợp đồng: 42.471.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 42.471.000 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 22/9/2011).

1.2.8. Hợp đồng lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu số 7 (Bảo hiểm công trình)

+ Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần EHOME

+ Hợp đồng số: 125/HĐTV-BQLDA ngày 31/10/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 57.649.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 57.648.758 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/02/2012).

1.2.9. Hợp đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói số 3 (PMC), số 7

+ Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo

+ Hợp đồng số: 147/2011/HĐ- SPLT- CFTD ngày 08/12/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 5.921.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 5.921.000 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 17/02/2012).

1.2.10. Gói thầu Đo đạc địa hình và khoan khảo sát địa chất

+ Đơn vị thực hiện: TT Nghiên cứu Địa kỹ thuật – Trường ĐH Mở địa chất

+ Hợp đồng số: 140/SPLT- BQLDA ngày 14/09/2012; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 745.619.259 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 745.619.259 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 24/12/2012).

1.2.11. Gói bảo hiểm công trình

+ Đơn vị thực hiện: Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh

+ Hợp đồng số: 42/SPLT- BQLDA ngày 09/02/2012; Hình thức hợp đồng: Theo tỷ lệ %; Giá trị hợp đồng: 3.391.478.090 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa thực hiện nội dung công việc hợp đồng).

1.2.12. Gói thầu lập kế hoạch phòng ngừa ứng phó với sự cố Hóa chất

+ Đơn vị thực hiện: TT dữ liệu và HTUPSCHC Cục Hóa chất- Bộ Công thương.

+ Hợp đồng số: 109/SPLT- BQLDA ngày 09/07/2012; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 291.291.000 đồng

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa thực hiện nội dung công việc hợp đồng).

1.2.13. Gói thầu số 8 (EPC): “Thiết kế - Cung ứng vật tư, thiết bị- Xây dựng”

+ Thời gian thực hiện lựa chọn nhà thầu: Quý III/2011; Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 tháng.

Đây là gói thầu chính của dự án có giá trị 1.054,868 tỷ đồng với hình thức đấu thầu rộng rãi quốc tế có sơ tuyển. Công ty tổ chức sơ tuyển nhà thầu từ năm 2011, tuy nhiên do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan nên tiến độ thực hiện dự án chậm so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Công ty phải rà soát, tính toán lại các phương án phân chia gói thầu (EPC) mà nhà thầu trong nước có thể đảm nhận được theo tinh thần Chỉ thị số 734/CT-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Công tác sơ tuyển nhà thầu phải thực hiện 2 lần: Lần thứ nhất (Từ 15/6/2011 đến 26/4/2012) lựa chọn được 02 Nhà thầu, tuy nhiên sau đó một nhà thầu xin rút hồ sơ không tham gia. Công ty buộc phải hiệu chỉnh hồ sơ mời sơ tuyển theo hướng mở rộng công nghệ Monsanto (Mỹ) hoặc tương đương và tổ chức sơ tuyển bổ sung (Từ 12/6/2012 đến 20/8/2012) lựa chọn được thêm 02 Nhà thầu trong đó có thêm công nghệ sản xuất Axit Sunphuric của Outotec (Đức).

Trong quá trình thực hiện đấu thầu EPC (Từ 5/9/2012 đến 01/2013), có một nhà thầu xin rút hồ sơ do xin thay đổi tư cách thành viên tham gia dự thầu từ “nhà thầu liên danh” sang thành “nhà thầu phụ đặc biệt” nhưng không được HĐQT Công ty chấp thuận; Hai nhà thầu còn lại đều vi phạm các điều kiện tiên quyết, là đề xuất kỹ thuật không phù hợp HSMT (chỉ số phát thải, xuất xứ thiết bị...) và năng lực tài chính của nhà thầu không đảm bảo, giá chào thầu vượt giá gói thầu.

Kết quả: Không lựa chọn được nhà thầu nào trúng thầu.

2. Giai đoạn 2 (Từ tháng 10/01/2013 đến 18/01/2017): Hiệu chỉnh dự án, phê duyệt dự án điều chỉnh 300.000T/N kết hợp phát điện. Các gói thầu đã thực hiện:

Qua quá trình sơ tuyển và đấu thầu, Công ty đã đánh giá nguyên nhân dẫn đến không lựa chọn được nhà thầu trúng thầu gói thầu EPC (Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án gửi HĐQT Công ty ngày 10/01/2013) cụ thể như sau:

- + HSDT của cả 2 nhà thầu vi phạm các điều kiện tiên quyết (theo quy định của HSMT)
- + Các đề xuất kỹ thuật không phù hợp HSMT (về chỉ số phát thải, về xuất xứ thiết bị...)
- + Năng lực tài chính của nhà thầu không đảm bảo
- + Giá chào thầu vượt giá gói thầu
- + Hình thức thực hiện không theo yêu cầu của HSMT.

Và đề xuất 02 phương án tiếp theo cho dự án:

- Phương án 1: Giữ nguyên quy mô, hiệu chỉnh lại chỉ số phát thải, xuất xứ thiết bị và giá gói thầu EPC, tính toán lại hiệu quả của dự án;
- Phương án 2: Điều chỉnh quy mô dự án, hiệu chỉnh lại chỉ số phát thải, xuất xứ thiết bị và giá gói thầu EPC, tính toán lại hiệu quả của dự án.

Sau khi đấu thầu Quốc tế gói thầu EPC không lựa chọn được nhà thầu. Ngày 11/01/2013 HĐQT Công ty Nghị quyết “Yêu cầu Tư vấn hiệu chỉnh một số nội dung của dự án, tính toán lại hiệu quả kinh tế, quy mô dự án, tiến độ thực hiện theo 2 phương án BQL dự án đề xuất. Sau khi có số liệu chi tiết báo cáo HĐQT xem xét lựa chọn phê duyệt phương án chính thức”.

Tiếp theo ngày 14/01/2013 Công ty đã “Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án” với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và đề xuất 02 phương án tiếp theo cho dự án (như phương án đề xuất với HĐQT Công ty).

Cùng trong thời gian này, giá SA trên thị trường giảm mạnh việc sản xuất SA sẽ ảnh hưởng xấu đến hiệu quả dự án, Công ty đã báo cáo HĐQT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam xin điều chỉnh dự án, không sản xuất SA và giảm công suất nhà máy Axit Sunfuric từ 400.000T/N xuống 300.000T/N.

Ngày 21/03/2013, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã tổ chức hội nghị gồm các thành phần: Lãnh đạo Tập đoàn và các Ban ngành chuyên môn, Người đại diện phần vốn Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao. Tại hội nghị này, Người đại diện phần vốn báo cáo Tập đoàn về tình hình triển khai thực hiện dự án và đề xuất các phương án sau:

Phương án 1: Giữ nguyên quy mô sản xuất Axit Sunfuric với công suất 400.000T/N kết hợp phát điện 12MW, sản xuất Sunphat Amôn 100.000T/N.

Phương án 2: Đầu tư dây chuyền sản xuất sản phẩm Axit Sunfuric với công suất 300.000T/N kết hợp phát điện, không sản xuất Sunphat Amôn (SA).

Hội nghị đã thảo luận và đi đến thống nhất một số nội dung sau:

- Cần thiết phải tiếp tục triển khai dự án;
- Về quy mô, cơ cấu sản phẩm: Đánh giá lại sản phẩm SA một cách khách quan trong thời gian dài hạn. Sản xuất SA trên thế giới chỉ là sản phẩm phụ được tận thu từ việc xử lý môi trường, nếu không hiệu quả không sản xuất. Việc không sản xuất SA sẽ giảm quy mô nhà máy Axit;

- Về công nghệ: Công nghệ sản xuất Axit sunfuric hiện nay là phổ biến trên thế giới, không mặc định một công nghệ cụ thể nào (Chỉ sử dụng công nghệ Monsanto để tính toán dự án). Khi đấu thầu cần ghi công nghệ “Tiếp xúc kép- Hấp thụ 2 lần”;

- Về tiêu chuẩn khí thải: Theo tiêu chuẩn Việt Nam;

- Về xuất sứ thiết bị: Nên tham khảo nhà máy DAP1 tại Hải Phòng và DAP2 tại Lào Cai. Các thiết bị bản quyền và một số thiết bị đặc biệt quan trọng có xuất sứ tại G7 hoặc Châu Âu, còn thiết bị thông thường khác chia ra: Thiết bị sản xuất trong nước. Thiết bị có tiêu chuẩn cao được mua tại các nước tiên tiến, tuy nhiên dây chuyền vẫn đạt tiên tiến và hiện đại;

- Về công tác đấu thầu: Nên đấu thầu Quốc tế rộng rãi, càng nhiều nhà thầu tham gia càng tốt;

- Mặt khác với 03 dây chuyền Axit hiện tại cần có phương án đầu tư cải tạo, duy tu, bảo dưỡng, nhằm bảo đảm sản xuất ổn định, hiệu quả, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường cho đến khi dự án mới đi vào hoạt động.

Ngày 24/5/2013, Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có Công văn số 669/HCVN-HĐTV, chấp thuận cho điều chỉnh dự án, giảm công suất dây chuyền Axit từ 400.000 tấn/năm xuống 300.000 tấn/năm, kết hợp phát điện và không sản xuất Sunphát Amôn.

Công ty đã tiến hành chỉ định nhà thầu CECO thực hiện điều chỉnh dự án; Liên danh APAVE-SOFRECO thực hiện thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án; Công ty CP EHOME thực hiện lập HSMT và đánh giá HSĐT.

Trong thời điểm này, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, giá các loại nguyên liệu, phân bón, lãi suất và tỷ giá... biến động phức tạp. Công ty đã nhiều lần yêu cầu nhà thầu CECO tính toán lại cơ cấu vốn cho Dự án theo các phương án: Vốn tự có/vốn vay thương mại là 30/70, lãi suất 12%/năm; Phương án 0/100, lãi suất 12%; Phương án 15/85, lãi suất 12%; Phương án 15/85, lãi suất 9%; Phương án 30/70, lãi suất 9,5% nhằm tìm cách thức hiệu quả nhất cho Dự án. Bên cạnh đó Công ty cũng tìm mọi biện pháp cải tạo 03 dây chuyền Axit hiện có: Lập phương án tính toán bổ sung, kết hợp thay đổi lượng, chủng loại xúc tác mới có hoạt tính cao hơn; Cải tạo, thay thế một số thiết bị liên quan, để nâng cao hiệu suất chuyển hóa khí SO_2 trong các máy tiếp xúc để đạt mức khí thải cho phù hợp với quy chuẩn VN (QCVN 19: 2009/ BTNMT) nhằm khắc phục vấn đề khí thải của các dây chuyền Axit trong những năm qua; Một mặt khác BQLDA cho khảo sát, đánh giá lại hiện trạng nhà xưởng, thiết bị của các dây chuyền sản xuất, để có phương án sửa chữa, duy tu bảo dưỡng duy trì tuổi thọ cho các dây chuyền đến hết năm 2018 (Thời điểm dự kiến hoàn thành dự án).

Cũng trong thời gian này luật thuế giá trị gia tăng số 71/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 qui định: “Phân bón là mặt hàng không chịu thuế”, theo đó Dự án không được hoàn thuế giá trị gia tăng đối với những nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị đầu vào do đó Công ty phải tính toán lại hiệu quả của Dự án, báo cáo HĐTV Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

Ngày 17/11/2015, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam cho phép triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Văn bản số 1526/HCVN-HĐTV).

Ngày 30/11/2015, HĐQT Công ty phê duyệt dự án điều chỉnh: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện” (Quyết định số 688/QĐ-SPLT) và chỉ định đơn vị tư vấn lập dự án điều chỉnh là Công ty cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất-CECO, với mục tiêu đầu tư:

- Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất, từng bước quy hoạch tổng Công ty cho hợp lý hơn.

- Đáp ứng yêu cầu bắt buộc về môi trường, tận dụng năng lượng vào mục đích phát điện, nhằm chủ động cung cấp điện năng cho sản xuất.

- Đảm bảo chủ động cung cấp nguyên liệu sản xuất phân bón.

- Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

* Một số những nội dung chính của dự án như sau:

- Tổng mức đầu tư (30% vốn tự có, 70% vốn vay TM): 1.417,038 tỷ đồng
- Giá gói thầu EPC (chưa bao gồm dự phòng): 1.026,575 tỷ đồng
- Giá trị hiện tại thực NPV tại suất chiết khấu = 9,5%: 245.091 tỷ đồng
- Tỷ suất thu hồi vốn nội bộ - IRR: 12,03%

* Thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Đến Quý IV năm 2015.
- Thực hiện đầu tư: Quý IV năm 2015 đến Quý III năm 2018.
- Kết thúc đầu tư: Quý IV năm 2018.

Ngày 02/02/2016, HĐQT Công ty đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án điều chỉnh (Quyết định số 99/QĐ-SPLT). Gồm: Các nội dung công việc, gói thầu đã thực hiện. Các nội dung công việc, gói thầu bổ xung điều chỉnh theo dự án điều chỉnh.

2.1. Các gói thầu đã được triển khai:

2.1.1. Gói thầu tư vấn nước ngoài Quản lý dự án PMC:

Tiếp tục thực hiện Hợp đồng số: 162/2011/BQLDA-PMC ngày 20/12/2011 đã ký.

2.1.2. Gói thầu hiệu chỉnh dự án xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N”.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu.

+ Đơn vị thực hiện: Cty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 13.04/HĐKT-KHKD ngày 29/01/2013; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 309.624.848 đồng

+ Giá trị thanh toán: 309.624.848 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 30/06/2014).

2.1.3. Gói thầu lập dự án đầu tư điều chỉnh Axít 300.000T/N kết hợp phát điện.

+ Đơn vị thực hiện: Cty CP thiết kế CN Hóa chất(CECO).

+ Hợp đồng số: 159/2013/SPLT- CECO ngày 22/08/2013; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %; Giá trị hợp đồng: 2.471.000.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 2.443.612.007 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 17/12/2015).

2.1.4. Gói thầu lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu EPC dự án điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP EHOME.

+ Hợp đồng số: 213/2013/SPLT-BQLDA ngày 30/10/2013; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %; Giá trị hợp đồng: 489.232.329 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa nghiệm thu khối lượng, sản phẩm nội dung công việc của hợp đồng).

2.1.5. Thẩm tra tính hiệu quả của dự án đầu tư điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Liên danh APAVE-SOFRECO.

+ Hợp đồng số: Phụ lục HĐ: 162/2011 ngày 20/12/2011; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %; Giá trị hợp đồng: 347.707.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa nghiệm thu khối lượng, sản phẩm nội dung công việc của hợp đồng).

2.1.6. Gói thầu lập báo cáo đánh giá ĐTM dự án điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 03/2016/SPLT-CECO ngày 18/02/2016; Hình thức hợp đồng: Chỉ định thầu; Giá trị hợp đồng: 489.500.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 489.500.000 đồng.

Trong thời gian thực hiện một số nội dung công việc theo quyết định phê duyệt dự án điều chỉnh. Đề đa dạng hóa các dòng thiết bị, mở rộng phạm vi cung cấp, mà vẫn đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, chất lượng thiết bị nhằm tăng thành công trong việc lựa chọn nhà thầu EPC. Ngày 04/03/2016 Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty đã có tờ trình gửi Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, xin được hiệu chỉnh phần thiết bị thuộc dự án; Ngày 31/03/2016 HĐQT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có văn bản chấp thuận chủ trương hiệu chỉnh phần thiết bị của dự án (Văn bản số 414/HCVN-HĐTV); Ngày 31/3/2016 HĐQT Công ty đã phê duyệt điều chỉnh nhóm thiết bị dự án (QĐ số 188/QĐ-SPLT); Theo đó:

“Nhóm N1, bao gồm: Các thiết bị bản quyền: (Do nhà bản quyền công nghệ cung cấp hoặc chỉ định nhà cung cấp): Bộ vòi phun của lò đốt lưu huỳnh; xúc tác; các bộ phân phối axit, thiết bị tách tia bắn, khử mù của các tháp sấy, tháp hấp thụ trung gian, tháp hấp thụ cuối; hệ thống thiết bị làm lạnh axit (bao gồm thiết bị làm lạnh Axit sấy và Axit hấp thụ trung gian, axit hấp thụ cuối, axit sản phẩm). Danh mục thiết bị bản quyền trên là theo công nghệ của Monsanto, nếu sử dụng công nghệ của nhà bản quyền khác sẽ theo danh mục thiết bị bản quyền của nhà bản quyền đó. Nhóm thiết bị này phải đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất và tiêu chuẩn quốc gia của nước chế tạo thiết bị, đáp ứng yêu cầu của nhà cung cấp công nghệ.

Nhóm N2, bao gồm: Quạt thổi khí chính (truyền động bằng động cơ điện), hệ thống DCS, hệ thống các bơm axit tuần hoàn, turbin, máy phát, bơm cấp nổi hơi, các bơm lưu huỳnh, các bơm nước nhiễm axit và bơm axit thải. Các thiết bị thuộc nhóm N1 kể trên nhưng không còn là thiết bị bản quyền khi sử dụng công nghệ của nhà bản quyền không phải Monsanto. Nhóm này yêu cầu hãng sản xuất thuộc các nước G7; xuất xứ G7 hoặc nước khác nhưng phải đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất.

Nhóm N3, bao gồm: Các thiết bị không thuộc nhóm N1, N2: các máy khuấy lưu huỳnh; các thùng chứa lưu huỳnh; thiết bị lọc lưu huỳnh (kiểu áp lực qua các tấm lọc); hệ thống các băng tải; hệ thống nổi hơi nhiệt thừa; phần thân của các thiết bị: lò đốt lưu huỳnh, tháp tiếp xúc, tháp sấy, tháp hấp thụ trung gian, tháp hấp thụ cuối; hệ thống các thiết bị trao đổi nhiệt; đệm sứ; hệ thống tháp làm nguội nước tuần hoàn (bổ sung). Hệ thống thiết bị quan trắc khí thải liên tục tự động; Hệ thống xử lý khí thải khi khởi động, sự cố... Nhóm thiết bị này có thể được chế tạo tại Việt Nam hoặc nước khác nhưng phải đạt tiêu chuẩn quốc gia của nước chế tạo thiết bị”.

Việc thay đổi nhóm thiết bị, cùng với những biến động về giá thiết bị, tỷ giá ngoại tệ,... của thị trường, đòi hỏi phải xác định lại giá gói thầu EPC cho phù hợp. Ngày 18/7/2016 Công ty đã có công văn yêu cầu nhà thầu-lập dự án đầu tư điều chỉnh (CECO) xác định lại giá gói thầu EPC cho phù hợp với những điều chỉnh nhóm thiết bị.

3. Giai đoạn 3 (Từ 04/8/2016 đến nay): Giảm tiến độ dự án và quyết định dừng không triển khai thực hiện dự án Axit 300.000T/N kết hợp phát điện.

Ngày 04/8/2016, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam làm việc tại Công ty và cho ý kiến chỉ đạo: Yêu cầu rà soát lại hiệu quả của dự án điều chỉnh. Xem xét, đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại để có cơ sở quyết định thời điểm thực hiện dự án điều chỉnh phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty đã tiến hành “Rà soát lại hiệu quả của Dự án điều chỉnh và đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại” Báo cáo HĐQT Công ty (Văn bản ngày 28/9/2016). Ngày 01/11/2016, Người đại diện phần vốn nhà nước của Tập đoàn tại Công ty báo cáo TĐHCVN việc “Rà soát hiệu quả của Dự án điều chỉnh và đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại” (Văn bản số 529/BC-SPLT) và đề xuất kiến nghị:

- Với mục tiêu của dự án đã được xác định và tái khẳng định qua nhiều lần rà soát, chỉnh sửa cùng các chỉ số kinh tế của dự án vẫn đảm bảo tính hiệu quả, việc đầu tư xây dựng nhà máy mới để thay thế 03 dây chuyền cũ là nhiệm vụ Công ty vẫn phải thực hiện trong tương lai. Tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay cũng giống các Công ty sản xuất kinh

doanh phân bón, hóa chất khác trên cả nước đang gặp nhiều khó khăn. Doanh thu và đặc biệt là lợi nhuận của Công ty trong năm nay dự kiến bị sụt giảm đáng kể do rất nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan như: Diện tích đất canh tác ngày càng bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa; Diễn biến thời tiết phức tạp ảnh hưởng xấu đến cây trồng, mùa vụ; Tình trạng hàng giả, hàng nhái ngày càng nhiều, tinh vi và phức tạp; Hội nhập khu vực và thế giới ngày càng được đẩy nhanh tạo điều kiện thuận lợi cho phân bón nhập khẩu; Nhu cầu phân bón trong nước đang ở tình trạng cung vượt cầu; Các cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa tạo được điều kiện thuận lợi thực sự cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón; Giá dầu giảm khiến sản phẩm phân bón bị kém cạnh tranh.... Những khó khăn này ngày càng có diễn biến phức tạp khó lường và khó có thể được giải quyết trong ngắn hạn;

- Trong thời điểm này, việc đầu tư một dự án không tạo ra sản phẩm mới, chỉ nhằm thay thế cho 3 dây chuyền axit đã cũ tại thời điểm này gây nhiều bất lợi cho sự cạnh tranh của Công ty. Bên cạnh đó, theo đánh giá mới nhất của Công ty thì máy móc, thiết bị của 3 dây chuyền Axit hiện tại vẫn vận hành đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty đến hết năm 2020 mà vẫn đảm bảo an toàn và đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường;

- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty đề nghị được giãn thời điểm hoàn thành, bàn giao đưa dự án vào sản xuất thêm khoảng 02 năm (theo dự kiến trước đây là Quý IV năm 2018 nay đến Quý IV năm 2020 sẽ đưa dự án vào hoạt động).

Ngày 11/01/2017, TĐHCVN có văn bản (số 46/HCVN-HĐTV) chấp thuận giãn tiến độ thực hiện dự án Axit H_2SO_4 Công suất 300.000T/N của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao: Kết thúc đầu tư vào Quý IV/2020.

Ngày 18/01/2017, HĐQT ra Nghị quyết số: 82/NQ-SPLT: Đồng ý giãn tiến độ thực hiện dự án đến Quý IV/2020;

- Giao Tổng Giám đốc điều chỉnh công việc và nhân lực Ban quản lý hiện nay, đồng thời thực hiện duy tu bảo dưỡng cần thiết các dây chuyền Axit để đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định;

- Trong thời gian giãn tiến độ dự án, tiếp tục nghiên cứu hình thức quy mô đầu tư để có giải pháp đầu tư hiệu quả trong thời gian tới.

Trong thời gian giãn tiến độ dự án, HĐQT Công ty giao cho Ban Tổng Giám đốc, BQLDA tích cực tìm kiếm, nguyên cứu cơ hội, cũng như công nghệ cho việc triển khai dự án, tuy nhiên chưa có phương án nào khả thi. Trước những thách thức bất lợi cho dự án Axit trong những năm qua và hiện nay của Công ty: Doanh thu, lợi nhuận sụt giảm, thị trường diễn biến bất ổn, khó lường; Các dây chuyền Axit chỉ chạy có 65-70% Công suất, cơ hội đầu tư dự án có những khó khăn trong nhiều năm tới. Ngày 21/01/2019 trong văn bản (số 89/SPLT- ĐTXD) báo cáo tập đoàn HCVN, Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty tiếp tục kiến nghị tập đoàn Hóa chất Việt Nam lần nữa dẫn tiến độ dự án đến năm 2023.

Ngày 05/03/2019, trong Văn bản số 262/HCVN-ĐTXD Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có yêu cầu Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, phối hợp với HĐQT có báo cáo làm rõ sự cần thiết và tính khả thi trong việc thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” trong tình hình hiện nay và trong thời gian tới, đề xuất phương án xử lý.

Ngày 24/05/2019, Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao đã báo cáo Tập đoàn HCVN về sự cần thiết và tính khả thi của việc thực hiện dự án trong tình hình hiện nay và trong thời gian tới. Theo báo cáo, hiện nay các dây chuyền sản xuất Axit của Công ty đã được cải tạo, đầu tư mới công nghệ, tinh giản bộ máy quản lý và đội ngũ công nhân tại các dây chuyền Axit hiệu quả nhất, đảm bảo yêu cầu môi trường, đáp ứng năng lực cung cấp Axit cho sản xuất và thương mại của Công ty; Đầu tư dự án Axit mới không tạo ra sản phẩm mới chỉ thay thế 03 dây chuyền Axit cũ là chưa cần thiết và không khả thi, do hiệu quả thấp so với duy trì đầu tư, sản xuất như hiện nay và gia tăng rủi ro bất lợi

cho sự cạnh tranh của Công ty trên thị trường phân bón. Vì vậy, Công ty đề xuất kiến nghị cho dừng và quyết toán chi phí của dự án.

Ngày 11/07/2019, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có văn bản số 1041/HCVN-ĐTXD có ý kiến chấp thuận với đề nghị của Người đại diện về việc dừng thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

Ngày 26/9/2019, HĐQT Công ty ban hành Nghị quyết số 24/NQ-SPLT đồng ý với chủ trương dừng triển khai dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

II. Công tác dừng dự án và quyết toán dự án

Công ty đã báo cáo HĐQT các nội dung công việc để báo cáo, trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020, cho phép dừng và quyết toán dự án. Ban QLDA Axit, Phòng XDCB, Tư vấn quản lý dự án (PMC), các Phòng ban có liên quan triển khai rà soát hồ sơ pháp lý, hồ sơ quản lý dự án, xử lý các tồn tại để phục vụ thanh quyết toán các chi phí, các gói thầu theo đúng quy định, sau khi có quyết định chính thức dừng và quyết toán dự án.

Trên đây là Báo cáo toàn bộ quá trình thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- BQL Dự án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Quốc Hội

